

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017

Địa chỉ: Tổ 6, phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
 Tel: 1900636761 Email: sowasucom@gmail.com.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
 Số: 126/2025

Tên đơn vị yêu cầu : Xí nghiệp cấp nước Thành phố Số 1
Vị trí lấy mẫu : Giếng Nhà Coóng
Loại mẫu : Nước dưới đất - Mã số 63/T02/2025
Số lượng mẫu : 01
Biên bản giao mẫu : Số 126/BB ngày 18 tháng 02 năm 2025
Ngày phân tích : 18 - 19/02/2025



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 09:2023/BTNMT	Phương pháp phân tích
1	Asen (*)	mg/l	KPH	0.05	Bộ testkit asen phương pháp so màu
2	Mangan	mg/l	0.014	0.5	Method 8149 HACH
3	Sắt	mg/l	< 0.1 <i>Lod:0.1</i>	5	TCVN 6177:1996
4	Chỉ số pH	-	6.77	5.8-8.5	Theo phương pháp nội bộ PPNB-01
5	Chỉ số Pemanganat	mg/l	0.26	4	TCVN 6186:1996
6	TDS	mg/l	358	1500	Theo phương pháp nội bộ PPNB-02
7	Độ cứng tổng (tính theo CaCO ₃)	mg/l	280	500	TCVN 6224:1996
8	Amoni	mg/l	KPH	1	Method 8155 HACH
9	Nitrit (NO ₂ tính theo N)	mg/l	< 0.024 <i>Lod:0.024</i>	1	TCVN 6178:1996
10	Nitrat (NO ₃ tính theo N)	mg/l	4.20	15	TCVN 6180:1996

11	Clorua	mg/l	19.85	250	TCVN 6194:1996
12	Coliform (*)	CFU/ 100mL	KPH	3	TCVN 6187-1:2019

Sơn La, ngày 19 tháng 02 năm 2025

**Phụ trách Kỹ thuật
bộ phận phân tích**

Kiểm soát

P. Tổng giám đốc

Nguyễn Hoàng Lâm

Đỗ Quang Phương

Phạm Ngọc Dũng



Ghi chú:

- KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.
- Phiếu kết quả này bao gồm 02 trang.
- Mẫu do đơn vị gửi đến.
- (*) thông số chưa được công nhận VILAT.
- Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên.
- Chỉ tiêu NO_2 có Lod đã được tính theo N ($Lod=0.024$).
- Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc.

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017

Địa chỉ: Tổ 6, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
 Tel: 1900636761 Email: sowasucom@gmail.com.vn/

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
 Số: 119/2025

Tên đơn vị yêu cầu : Xí nghiệp cấp nước Thành phố Số 2
Vị trí lấy mẫu : Giếng khoan Viện 6
Loại mẫu : Nước dưới đất - Mã số 56/T02/2025
Số lượng mẫu : 01
Biên bản giao mẫu : Số 119/BB ngày 18 tháng 02 năm 2025
Ngày phân tích : 18 - 19/02/2025



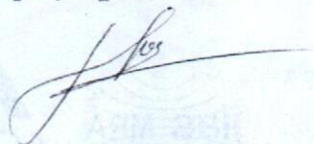
KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 09:2023/BTNMT	Phương pháp phân tích
1	Asen (*)	mg/l	KPH	0.05	Bộ testkit asen phương pháp so màu
2	Mangan	mg/l	0.024	0.5	Method 8149 HACH
3	Sắt	mg/l	< 0.1 <i>Lod: 0.1</i>	5	TCVN 6177:1996
4	Chỉ số pH	-	7.14	5.8-8.5	Theo phương pháp nội bộ PPNB-01
5	Chỉ số Pemanganat	mg/l	0.80	4	TCVN 6186:1996
6	TDS	mg/l	385	1500	Theo phương pháp nội bộ PPNB-02
7	Độ cứng tổng (tính theo CaCO ₃)	mg/l	318	500	TCVN 6224:1996
8	Amoni	mg/l	0.01	1	Method 8155 HACH
9	Nitrit (NO ₂ tính theo N)	mg/l	< 0.024 <i>Lod: 0.024</i>	1	TCVN 6178:1996
10	Nitrat (NO ₃ tính theo N)	mg/l	2.33	15	TCVN 6180:1996

11	Clorua	mg/l	25.52	250	TCVN 6194:1996
12	Coliform (*)	CFU/ 100mL	1	3	TCVN 6187-1:2019

Son La, ngày 19 tháng 02 năm 2025

**Phụ trách Kỹ thuật
bộ phận phân tích**



Nguyễn Hoàng Lân

Kiểm soát



Đỗ Quang Phương

P. Tổng giám đốc



Phạm Ngọc Dũng

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.
- Phiếu kết quả này bao gồm 02 trang.
- Mẫu do đơn vị gửi đến.
- (*) thông số chưa được công nhận VILAT.
- Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên.
- Chỉ tiêu NO_2 có Lod đã được tính theo N ($Lod=0.024$).
- Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc.

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017

Địa chỉ: Tổ 6, phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
 Tel: 1900636761 Email: sowasucom@gmail.com.vn/

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
 Số: 120/2025

Tên đơn vị yêu cầu : Xí nghiệp cấp nước Thành phố Số 2
Vị trí lấy mẫu : Giếng khoan Km 7
Loại mẫu : Nước dưới đất - Mã số 57/T02/2025
Số lượng mẫu : 01
Biên bản giao mẫu : Số 120/BB ngày 18 tháng 02 năm 2025
Ngày phân tích : 18 - 19/02/2025



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 09:2023/BTNMT	Phương pháp phân tích
1	Asen (*)	mg/l	KPH	0.05	Bộ testkit asen phương pháp so màu
2	Mangan	mg/l	0.017	0.5	Method 8149 HACH
3	Sắt	mg/l	< 0.1 <i>Lod:0.1</i>	5	TCVN 6177:1996
4	Chỉ số pH	-	7.03	5.8-8.5	Theo phương pháp nội bộ PPNB-01
5	Chỉ số Pemanganat	mg/l	0.77	4	TCVN 6186:1996
6	TDS	mg/l	439	1500	Theo phương pháp nội bộ PPNB-02
7	Độ cứng tổng (tính theo CaCO ₃)	mg/l	332	500	TCVN 6224:1996
8	Amoni	mg/l	KPH	1	Method 8155 HACH
9	Nitrit (NO ₂ tính theo N)	mg/l	< 0.024 <i>Lod:0.024</i>	1	TCVN 6178:1996
10	Nitrat (NO ₃ tính theo N)	mg/l	5.76	15	TCVN 6180:1996

11	Clorua	mg/l	27.65	250	TCVN 6194:1996
12	Coliform (*)	CFU/ 100mL	KPH	3	TCVN 6187-1:2019

Sơn La, ngày 19 tháng 02 năm 2025

**Phụ trách Kỹ thuật
bộ phận phân tích**



Nguyễn Hoàng Lân

Kiểm soát



Đỗ Quang Phương

P. Tổng giám đốc



Phạm Ngọc Dũng

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.
- Phiếu kết quả này bao gồm 02 trang.
- Mẫu do đơn vị gửi đến.
- (*) thông số chưa được công nhận VILAT.
- Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên.
- Chỉ tiêu NO_2 có Lod đã được tính theo N ($Lod=0.024$).
- Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc.

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017

Địa chỉ: Tổ 6, phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
 Tel: 1900636761 Email: sowasucom@gmail.com.vn/

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 121/2025

Tên đơn vị yêu cầu : Xí nghiệp cấp nước Thành phố Số 2
Vị trí lấy mẫu : Giếng khoan Km 8
Loại mẫu : Nước dưới đất - Mã số 58/T02/2025
Số lượng mẫu : 01
Biên bản giao mẫu : Số 121/BB ngày 18 tháng 02 năm 2025
Ngày phân tích : 18 - 19/02/2025



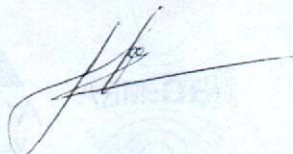
KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 09:2023/BTNMT	Phương pháp phân tích
1	Asen (*)	mg/l	KPH	0.05	Bộ testkit asen phương pháp so màu
2	Mangan	mg/l	0.021	0.5	Method 8149 HACH
3	Sắt	mg/l	< 0.1 <i>Lod:0.1</i>	5	TCVN 6177:1996
4	Chỉ số pH	-	7.04	5.8-8.5	Theo phương pháp nội bộ PPNB-01
5	Chỉ số Pemanganat	mg/l	0.64	4	TCVN 6186:1996
6	TDS	mg/l	429	1500	Theo phương pháp nội bộ PPNB-02
7	Độ cứng tổng (tính theo CaCO ₃)	mg/l	344	500	TCVN 6224:1996
8	Amoni	mg/l	KPH	1	Method 8155 HACH
9	Nitrit (NO ₂ tính theo N)	mg/l	< 0.024 <i>Lod:0.024</i>	1	TCVN 6178:1996
10	Nitrat (NO ₃ tính theo N)	mg/l	3.70	15	TCVN 6180:1996

11	Clorua	mg/l	24.82	250	TCVN 6194:1996
12	Coliform (*)	CFU/ 100mL	KPH	3	TCVN 6187-1:2019

Sơn La, ngày 19 tháng 02 năm 2025

**Phụ trách Kỹ thuật
bộ phận phân tích**



Nguyễn Hoàng Lân

Kiểm soát



Đỗ Quang Phụng

P. Tổng giám đốc



Phạm Ngọc Dũng

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). “-”: Không quy định.
- Phiếu kết quả này bao gồm 02 trang.
- Mẫu do đơn vị gửi đến.
- (*) thông số chưa được công nhận VILAT.
- Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên.
- Chỉ tiêu NO_2 có Lod đã được tính theo N ($Lod=0.024$).
- Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc.

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017

Địa chỉ: Tổ 6, phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
 Tel: 1900636761 Email: sowasucom@gmail.com.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
 Số: 122/2025

Tên đơn vị yêu cầu : Xí nghiệp cấp nước Thành phố Số 2
Vị trí lấy mẫu : Giếng Sư Phạm
Loại mẫu : Nước dưới đất - Mã số 59/T02/2025
Số lượng mẫu : 01
Biên bản giao mẫu : Số 122/BB ngày 18 tháng 02 năm 2025
Ngày phân tích : 18 - 19/02/2025



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 09:2023/BTNMT	Phương pháp phân tích
1	Asen (*)	mg/l	KPH	0.05	Bộ testkit asen phương pháp so màu
2	Mangan	mg/l	0.014	0.5	Method 8149 HACH
3	Sắt	mg/l	< 0.1 <i>Lod:0.1</i>	5	TCVN 6177:1996
4	Chỉ số pH	-	6.92	5.8-8.5	Theo phương pháp nội bộ PPNB-01
5	Chỉ số Pemanganat	mg/l	0.70	4	TCVN 6186:1996
6	TDS	mg/l	391	1500	Theo phương pháp nội bộ PPNB-02
7	Độ cứng tổng (tính theo CaCO ₃)	mg/l	312	500	TCVN 6224:1996
8	Amoni	mg/l	KPH	1	Method 8155 HACH
9	Nitrit (NO ₂ tính theo N)	mg/l	< 0.024 <i>Lod:0.024</i>	1	TCVN 6178:1996
10	Nitrat (NO ₃ tính theo N)	mg/l	2.57	15	TCVN 6180:1996

11	Clorua	mg/l	25.52	250	TCVN 6194:1996
12	Coliform (*)	CFU/ 100mL	KPH	3	TCVN 6187-1:2019

Sơn La, ngày 19 tháng 02 năm 2025

**Phụ trách Kỹ thuật
bộ phận phân tích**

Kiểm soát

P. Tổng giám đốc

Nguyễn Hoàng Lân

Đỗ Quang Phụng

Phạm Ngọc Dũng



Ghi chú:

- KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.
- Phiếu kết quả này bao gồm 02 trang.
- Mẫu do đơn vị gửi đến.
- (*) thông số chưa được công nhận VILAT.
- Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên.
- Chỉ tiêu NO_2 có Lod đã được tính theo N (Lod=0.024).
- Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc.

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017

Địa chỉ: Tổ 6, phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
 Tel: 1900636761 Email: sowasucom@gmail.com.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
 Số: 123/2025

Tên đơn vị yêu cầu : Xí nghiệp cấp nước Thành phố Số 2
 Vị trí lấy mẫu : Giếng Chiềng Sinh
 Loại mẫu : Nước dưới đất - Mã số 60/T02/2025
 Số lượng mẫu : 01
 Biên bản giao mẫu : Số 123/BB ngày 18 tháng 02 năm 2025
 Ngày phân tích : 18-19/02/2025



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 09:2023/BTNMT	Phương pháp phân tích
1	Asen (*)	mg/l	KPH	0.05	Bộ testkit asen phương pháp so màu
2	Mangan	mg/l	0.017	0.5	Method 8149 HACH
3	Sắt	mg/l	< 0.1 <i>Lod: 0.1</i>	5	TCVN 6177:1996
4	Chỉ số pH	-	6.80	5.8-8.5	Theo phương pháp nội bộ PPNB-01
5	Chỉ số Pemanganat	mg/l	0.48	4	TCVN 6186:1996
6	TDS	mg/l	403	1500	Theo phương pháp nội bộ PPNB-02
7	Độ cứng tổng (tính theo CaCO ₃)	mg/l	320	500	TCVN 6224:1996
8	Amoni	mg/l	KPH	1	Method 8155 HACH
9	Nitrit (NO ₂ tính theo N)	mg/l	< 0.024 <i>Lod: 0.024</i>	1	TCVN 6178:1996
10	Nitrat (NO ₃ tính theo N)	mg/l	6.23	15	TCVN 6180:1996

11	Clorua	mg/l	23.40	250	TCVN 6194:1996
12	Coliform (*)	CFU/ 100mL	KPH	3	TCVN 6187-1:2019

Sơn La, ngày 19 tháng 02 năm 2025

**Phụ trách Kỹ thuật
bộ phận phân tích**



Nguyễn Hoàng Lâm

Kiểm soát



Đỗ Quang Phương

P. Tổng giám đốc



Phạm Ngọc Dũng

Ghi chú:

- KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.
- Phiếu kết quả này bao gồm 02 trang.
- Mẫu do đơn vị gửi đến.
- (*) thông số chưa được công nhận VILAT.
- Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên.
- Chỉ tiêu NO_2 có Lod đã được tính theo N ($Lod=0.024$).
- Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc.

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017

Địa chỉ: Tổ 6, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
 Tel: 1900636761 Email: sowasucom@gmail.com.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
 Số: 124/2025

Tên đơn vị yêu cầu : Xí nghiệp cấp nước Thành phố Số 2
 Vị trí lấy mẫu : Giếng khoan Km 12
 Loại mẫu : Nước dưới đất - Mã số 61/T02/2025
 Số lượng mẫu : 01
 Biên bản giao mẫu : Số 124/BB ngày 18 tháng 02 năm 2025
 Ngày phân tích : 18 - 19/02/2025



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 09:2023/BTNMT	Phương pháp phân tích
1	Asen (*)	mg/l	KPH	0.05	Bộ testkit asen phương pháp so màu
2	Mangan	mg/l	0.019	0.5	Method 8149 HACH
3	Sắt	mg/l	< 0.1 <i>Lod:0.1</i>	5	TCVN 6177:1996
4	Chỉ số pH	-	6.77	5.8-8.5	Theo phương pháp nội bộ PPNB-01
5	Chỉ số Pemanganat	mg/l	0.83	4	TCVN 6186:1996
6	TDS	mg/l	436	1500	Theo phương pháp nội bộ PPNB-02
7	Độ cứng tổng (tính theo CaCO ₃)	mg/l	316	500	TCVN 6224:1996
8	Amoni	mg/l	KPH	1	Method 8155 HACH
9	Nitrit (NO ₂ tính theo N)	mg/l	< 0.024 <i>Lod:0.024</i>	1	TCVN 6178:1996
10	Nitrat (NO ₃ tính theo N)	mg/l	2.87	15	TCVN 6180:1996

11	Clorua	mg/l	26.94	250	TCVN 6194:1996
12	Coliform (*)	CFU/ 100mL	2	3	TCVN 6187-1:2019

Sơn La, ngày 19 tháng 02 năm 2025

**Phụ trách Kỹ thuật
bộ phận phân tích**

Nguyễn Hoàng Lân

Kiểm soát

Đỗ Quang Phương

P. Tổng giám đốc

Phạm Ngọc Dũng



Ghi chú:

- KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). “-”: Không quy định.
- Phiếu kết quả này bao gồm 02 trang.
- Mẫu do đơn vị gửi đến.
- (*) thông số chưa được công nhận VILAT.
- Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên.
- Chỉ tiêu NO_2 có Lod đã được tính theo N ($Lod=0.024$).
- Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc.

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SƠN LA
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM VLAT-1.0206, ISO 17025 : 2017

Địa chỉ: Tổ 6, phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La
 Tel: 1900636761 Email: sowasucom@gmail.com.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 125/2025

Tên đơn vị yêu cầu : Xí nghiệp cấp nước Thành phố Số 2
Vị trí lấy mẫu : Giếng khoan Km 13
Loại mẫu : Nước dưới đất - Mã số 62/T02/2025
Số lượng mẫu : 01
Biên bản giao mẫu : Số 125/BB ngày 18 tháng 02 năm 2025
Ngày phân tích : 18 - 19/02/2025



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TT	Thông số	Đơn vị	Kết quả	QCVN 09:2023/BTNMT	Phương pháp phân tích
1	Asen (*)	mg/l	KPH	0.05	Bộ testkit asen phương pháp so màu
2	Mangan	mg/l	0.024	0.5	Method 8149 HACH
3	Sắt	mg/l	< 0.1 <i>Lod:0.1</i>	5	TCVN 6177:1996
4	Chỉ số pH	-	6.75	5.8-8.5	Theo phương pháp nội bộ PPNB-01
5	Chỉ số Pemanganat	mg/l	0.54	4	TCVN 6186:1996
6	TDS	mg/l	390	1500	Theo phương pháp nội bộ PPNB-02
7	Độ cứng tổng (tính theo CaCO ₃)	mg/l	300	500	TCVN 6224:1996
8	Amoni	mg/l	KPH	1	Method 8155 HACH
9	Nitrit (NO ₂ tính theo N)	mg/l	< 0.024 <i>Lod:0.024</i>	1	TCVN 6178:1996
10	Nitrat (NO ₃ tính theo N)	mg/l	2.89	15	TCVN 6180:1996

11	Clorua	mg/l	21.27	250	TCVN 6194:1996
12	Coliform (*)	CFU/ 100mL	KPH	3	TCVN 6187-1:2019

Sơn La, ngày 19 tháng 02 năm 2025

**Phụ trách Kỹ thuật
bộ phận phân tích**

Kiểm soát

P. Tổng giám đốc

Nguyễn Hoàng Lân

Đỗ Quang Phương

Phạm Ngọc Dũng



Ghi chú:

- KPH: không phát hiện (nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích). "-": Không quy định.
- Phiếu kết quả này bao gồm 02 trang.
- Mẫu do đơn vị gửi đến.
- (*) thông số chưa được công nhận VILAT.
- Không lưu mẫu. Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu nêu trên.
- Chỉ tiêu NO_2 có Lod đã được tính theo N ($Lod=0.024$).
- Không được sao trích kết quả này nếu không được sự đồng ý của Tổng giám đốc.